TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **09**/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 16-02-2023
V/v: "*Tranh chấp ly hôn".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị Bạch Tuyết
Ông Phạm Văn Huynh

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành***: Bà Trần Thị Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 709/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2022 về việc *"Tranh chấp ly hôn",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2023/QĐST-HNGĐ ngày 18/01/2023 giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Phạm Văn P, sinh năm 1979
Địa chỉ: tổ 17, ấp 3, xã Tam A, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn:* Bà Hoàng Thị K, sinh năm 1986
Nơi cư trú cuối cùng: tổ 17, ấp 3, xã Tam A, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

(Đương sự vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Phạm Văn P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và bà Hoàng Thị K tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tam A, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 111, ngày 08/12/2004.

Trong thời gian đầu chung sống vợ không hoà thuận, hạnh phúc; sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, bất đồng trong cuộc sống vợ chồng. Đến năm 2018 bà K bỏ nhà đi từ đó đến nay không về, tôi không liên lạc được, không biết bà K đang ở đâu. Hôn nhân giữa tôi và bà K chỉ còn trên giấy tờ.

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐST-DS ngày 21/6/2022 của Toà án nhân dân huyện Long Thành về việc tuyên bố bà K mất tích. Tôi yêu cầu Toà án giải quyết cho tôi được ly hôn với bà K, chấm dứt tình trạng hôn nhân hiện nay.

Về con chung: Tôi và bà K có 02 con chung là Phạm Thị T1 – sinh ngày 26/11/2004, Phạm Thị T2 – sinh ngày 23/02/2008. Ông Phạm Văn P yêu cầu được nuôi dưỡng cả 02 con chung.

Con chung Phạm Hoàng Thị Phúc Thuỷ đã thành niên và có khả năng lao động, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Con chung Phạm Thị T2 đang do tôi nuôi dưỡng, ly hôn tôi yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu bà K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

- Đối với bị đơn bà Hoàng Thị K đã bị Toà án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tuyên bố mất tích tại Quyết định số 04/2022/QĐST-DS ngày 21/6/2022, nên không triệu tập được bà K để làm việc, ghi nhận lời khai ý kiến, hoà giải được.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Phạm Văn P.

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn P được ly hôn với bà Hoàng Thị K.

+ Về con chung: Con chung Phạm Thị T1 đã thành niên và có khả năng lao động, nên không giải quyết.

Giao con chung Phạm Thị T2 – sinh ngày 23/02/2008 cho ông Phạm Văn P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục sau ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm thời bà Hoàng Thị K không phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

+ Về án phí: Ông P phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Bị đơn bà Hoàng Thị K có nơi cư trú cuối cùng tại xã Tam A, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân huyện Long Thành.

[1.2] Nguyên đơn ông Phạm Văn P có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn bà Hoàng Thị K đã bị tuyên bố mất tích. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông P và bà K.

[2] Về quan hệ pháp luật: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì quan hệ pháp luật được xác định là "Tranh chấp ly hôn" quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn P và bà Hoàng Thị K tự nguyện kết hôn, được UBND xã Tam A, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 111, ngày 08/12/2004. Căn cứ Điều 9, Điều 11 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, xác định hôn nhân giữa ông Phạm Văn P và bà Hoàng Thị K là hôn nhân hợp pháp.

Nguyên đơn ông P khởi kiện yêu cầu ly hôn với lý do tình trạng hôn nhân giữa ông và bà K chỉ còn trên giấy tờ, bà K đã bị tuyên bố mất tích.

Xét tình trạng hôn nhân giữa ông P và bà K hiện tại vợ chồng không còn sống chung. Bà Hoàng Thị K đã bị Toà án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tuyên bố mất tích tại Quyết định số 04/2022/QĐST-DS ngày 21/6/2022. Căn cứ khoản 2 Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông P về việc xin ly hôn.

[3.2] Về con chung:

Ông P và bà K có 02 con chung là Phạm Hoàng Thị Phúc Thuỷ – sinh ngày 26/11/2004, Phạm Thị T2 – sinh ngày 23/02/2008. Từ khi bà K bỏ đi, ông P là người trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung. Con chung Phạm Hoàng Thị Phúc Thuỷ đã thành niên và có khả năng lao động, nên không giải quyết. Hiện nay ông P đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Thị T2. Cháu Phạm Thị T2 có nguyện vọng được sống với ông P.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Phạm Thị T2 cho ông P tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông P không yêu cầu, nên tạm thời bà K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông P xác định không có tài sản chung và nợ chung. Mặt khác do chưa có lời khai của bà Hoàng Thị K, nên không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Ông Phạm Văn P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp hôn nhân gia đình theo quy định.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 91, 147, 238, 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 9, Điều 11 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; các điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn P.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn P được ly hôn với bà Hoàng Thị K.

2. Về con chung: Con chung Phạm Hoàng Thị Phúc Thuỷ – sinh ngày 26/11/2004 đã thành niên và có khả năng lao động, nên không giải quyết.

Giao con chung Phạm Thị T2 – sinh ngày 23/02/2008 cho ông Phạm Văn P trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà Hoàng Thị K có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở bà K thực hiện quyền này.

Tạm thời bà Hoàng Thị K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Vì quyền lợi của con chung chưa thành niên, các bên được quyền thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Ông Phạm Văn P phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp hôn nhân gia đình. Số tiền 300.000đ tạm ứng án phí ông P đã nộp, theo Biên lai thu số 0006141 ngày 05/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành được trừ vào tiền án phí ông P phải chịu. Ông P đã nộp xong.

5. Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Long Thành;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- UBND xã, phường nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu.

Phạm Ngọc Quyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Lý Thị Bạch Tuyết **Phạm Văn Huynh** **Phạm Ngọc Quyền**